

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2020/HSST**

Ngày: 17/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Bình Luyến

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Vân Anh

2. Ông Lê Văn Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 182/2019/HSST ngày 20/12/2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS, ngày 03/01/2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức M, sinh ngày 19/11/1982; Giới tính: Nam;

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ 43B, khu 18, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1946; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1948; Vợ: Tống Thị M H, sinh năm 1986; Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2019 đến ngày 24/9/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Vương Trọng T, sinh ngày 22/3/1983; Giới tính: Nam;

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 21, khu 3, phường DL, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Vương Trọng Đ, sinh năm 1953; Con bà: Đặng Thị T, sinh năm 1956; Vợ: Đặng Thị Thu P, sinh năm 1986; Con: có một con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2019 đến ngày 24/9/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

3. Lê Hoài P, sinh ngày 25/3/1973; Giới tính: Nam;

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Phường Hòa Khánh Bắc, quận LC, thành phố ĐN; chỗ ở: Khu 6, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: C giáo; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê T, sinh năm 1938; Con bà: Trần Thị L, sinh năm 1941; Vợ: Trần Anh Đ, sinh năm 1978; Con: có một con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/9/2019 đến ngày 24/9/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

4. Đinh Văn N, sinh ngày 07/6/1954; Giới tính: Nam;

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 6, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Hưu trí; Bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sinh hoạt Đảng tại Chi bộ khu 6, Đảng bộ phường GC, thành phố VT, tỉnh PT (Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng, theo Quyết định số: 106-QĐ/UBKTTU ngày 20/1/2019, của Ủy ban kiểm tra, thành ủy VT); Con ông: Đinh Văn K (đã chết); Con bà: Tạ Thị L (đã chết); Vợ: Dương Thị L (đã chết); Con: có hai con, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/9/2019 đến ngày 24/9/2019, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh **Phạm Văn C**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu 6, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 19 giờ 15 phút ngày 18/9/2019, tại khu 12, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT, Tổ C tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, C an thành phố VT lập biên bản kiểm tra hành chính đối với Lê Hoài P, sinh năm 1973; hộ khẩu thường trú: Phường Hòa Khánh Bắc, quận LC, thành phố ĐN; chỗ ở: Khu 6, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT. Quá trình kiểm tra thu giữ của P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S3 màu trắng có gắn sim số 0949.290.035. P khai nhận đây là chiếc điện thoại P dùng để nhắn tin mua bán số lô, số đề với đối tượng Nguyễn Đức M, sinh năm 1982, hộ khẩu thường trú: khu 18, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT.

Căn cứ lời khai của P, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Đức M để điều tra xác M. Tại Cơ quan điều tra, M khai nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề với Lê Hoài P. Ngoài ra M khai nhận cùng ngày 18/9/2019 M còn bán số lô, số đề cho các đối tượng: Vương Trọng T, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: khu 3, phường DL, thành phố VT, tỉnh PT; Đinh Văn N, sinh năm 1954, hộ khẩu thường trú: khu 6, phường GC, thành phố VT, tỉnh PT và Phạm Thành C, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: khu 6, phường GC, thành phố VT,

tỉnh PT. Căn cứ lời khai của M, Cơ quan điều tra đã triệu tập Vương Trọng T, Đinh Văn N và Phạm Thành C để điều tra xác M. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi đánh bạc của mình, cụ thể như sau:

- Cách thức chơi: Căn cứ vào kết quả mở thưởng của xổ số Miền Bắc lúc 18 giờ 15 phút các ngày trong tuần. Người chơi sẽ tự chọn những số tự nhiên bất kỳ có hai chữ số từ 00 đến 99 và mua với số tiền bất kỳ. Sau đó dùng điện thoại di động cá nhân nhắn tin số đã chọn và số tiền mua cho Nguyễn Đức M qua hai số điện thoại di động của M.

+ Về hành vi đánh đề: Người chơi chọn mua sẽ cả hai chữ số tự nhiên từ 00 đến 99, nếu số người chơi mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng thì thắng.

+ Về hành vi đánh lô: cách thức chơi như sau người chơi mua trùng với 02 số cuối bất kỳ SỐ cuối bất kỳ trong toàn bộ hệ thống giải thưởng (27 giải) của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng thì thắng, nếu trùng với nhiều giải thì được hưởng tất cả các các số trùng nhau đó.

+ Về hành vi đánh lô xiên: Cách thức chơi, người chơi chọn 03 cặp số bất kỳ (lô xiên ba) và 02 cặp số bất kỳ (lô xiên hai). Người chơi có thể mua nhiều điểm và nhiều cặp số. Người mua số lụ xiên sẽ thắng nếu cặp số người chơi mua trùng với cặp số bất kỳ trong toàn bộ hệ thống giải thưởng (27 giải) của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng.

+ Đầu số nghĩa là người chơi đánh số đầu là số hàng chục bất kỳ và 10 số hàng đơn vị từ 0 đến 9 (ví dụ: đầu 8 là các số từ 80 đến 89). Đít số nghĩa là người chơi đánh số cuối là số hàng đơn vị bất kỳ và 10 số đầu từ 0 đến 9 (ví dụ: đít 8 là các số từ 08 đến 98).

- Cách thức thanh toán: Người chơi sẽ so số đã chọn mua với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút ngày hôm đó và việc thanh toán thắng thua sẽ được hai bên thực hiện thanh toán với nhau vào ngày hôm sau.

+ Nếu số đề người chơi mua thắng thì được M trả tiền cứ 1.000 đồng tiền đề được 70.000 đồng, còn nếu thua thì M được hưởng toàn bộ số tiền người chơi đã mua.

+ Một điểm lô M bán cho người chơi với giá 20.000 đồng. Nếu số lô người chơi mua trúng thì được M trả tiền cứ 01 điểm lô được 70.000 đồng, còn nếu thua thì M được hưởng toàn bộ số tiền người chơi đã mua.

+ Một điểm lô xiên M bán cho người chơi với giá 10.000 đồng. Nếu số lô xiên người chơi mua thắng thì được M trả tiền 100.000 đồng/01 điểm đối với lô xiên hai và 400.000 đồng/01 điểm đối với lô xiên ba, còn nếu thua thì M được hưởng toàn bộ số tiền người chơi đã mua.

Trên cơ sở thoả thuận nêu trên, ngày 18/9/2019, Nguyễn Đức M đã bán số lô, đề cho Vương Trọng T, Lê Hoài P, Đinh Văn N và Phạm Thành C cụ thể như sau:

1. Bán số lô cho Vương Trọng T:

T nhắn tin từ số điện thoại 0944.228.367 được lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu đen của mình đến số điện thoại

0966.861.090 được lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233 màu đen của M để mua các số lô với tin nhắn cụ thể như sau:

Lô xiên quay gồm lô xiên 2: 64, 49 = 200.000 đồng = 20 điểm; 64, 59 = 200.000 đồng = 20 điểm; 49, 59 = 200.000 đồng = 20 điểm; lô xiên 3: 64, 49, 59 = 200.000 đồng = 20 điểm; các số lô: 49, 64 = 100 điểm/1 số.

Sau khi nhận được tin nhắn của T, M nhắn tin lại cho T với nội dung: “OK” có nghĩa là đồng ý bán cho T các số lô mà T đã nhắn tin để mua. Số tiền T mua số lô xiên quay của M là 800.000 đồng. Số tiền T mua số lô của M là 4.000.000 đồng. Tổng số tiền T mua số lô, số lô xiên quay của M ngày 18/9/2019 là 4.800.000 đồng. Sau khi so sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì T trúng 100 điểm lô số 49 được 7.000.000 đồng. Như vậy, Vương Trọng T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc ngày 18/9/2019 là 11.800.000 đồng.

2. Bán số lô, đề cho Lê Hoài P:

P nhắn tin từ số điện thoại 0949.290.035 được lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S3 màu trắng của P đến số điện thoại 0858.541.584 được lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu BLACKBERRY màu xám của M để mua các số lô, số đề, số lô xiên với tin nhắn cụ thể như sau:

Các số lô: 91, 86, 44, 19 = 40 điểm/1 số; lô xiên 3 gồm: 91, 86, 44 = 200.000 đồng = 20 điểm; 86, 44, 19 = 100.000 đồng = 10 điểm; số đề 87 = 60.000 đồng.

Sau khi nhận được tin nhắn của P, M nhắn tin lại cho P với nội dung: “OK” có nghĩa là đồng ý bán cho P các số lô, số đề mà P đã nhắn tin để mua. Số tiền P mua số lô của M là 3.200.000 đồng. Số tiền P mua số lô xiên của M là 300.000 đồng. Số tiền P mua số đề của M là 60.000 đồng. Tổng số tiền P mua số lô, số đề, số lô xiên của M vào ngày 18/9/2019 là 3.560.000 đồng. Sau khi so sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì P trúng 40 điểm lô số 19 được 2.800.000 đồng. Như vậy, Lê Hoài P phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc ngày 18/9/2019 là 6.360.000 đồng.

3. Bán số lô, đề cho Đinh Văn N:

N nhắn tin từ số điện thoại 0989.537.104 được lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 225 màu đen của mình đến số điện thoại 0966.861.090 được lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233 màu đen của M để mua các số lô, số đề, với tin nhắn cụ thể như sau:

Đề đầu 7 gồm: 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79 = 50.000 đồng/1 số; đề đít 0 gồm: 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90 = 50.000 đồng/1 số; đề đầu đít 5 gồm: 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59, 05, 15, 25, 35, 45, 55, 65, 75, 85, 95 = 50.000 đồng/1 số; đề bộ 00 gồm: 00, 05, 50, 55 = 50.000 đồng/1 số; đề bộ 22 gồm: 22, 27, 72, 77 = 100.000 đồng/1 số; đề bộ 44 gồm: 44, 49, 94, 99 = 50.000 đồng/1 số; các số đề: 08, 80, 07, 70, 09, 90, 25, 52, 57, 75, 35, 50, 55, 27, 72, 22, 49, 94, 44, 99 = 50.000 đồng/1 số; các số lô: 02, 08, 80, 09, 55, 94, 50 = 10 điểm/1 số.

Sau khi nhận được tin nhắn của N, M nhắn tin lại cho N với nội dung: “OK” có nghĩa là đồng ý bán cho N các số lô, số đề mà N đã nhắn tin để mua. Số tiền N mua số lô của M là 1.400.000 đồng, số tiền N mua số đề của M là 3.800.000 đồng. Tổng số tiền N mua số lô, số đề của M ngày 18/9/2019 là

5.200.000 đồng. Sau khi so sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì N trúng 10 điểm lô số 08 được 700.000 đồng. Như vậy, Đinh Văn N phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc ngày 18/9/2019 là 5.900.000 đồng.

4. Bán số lô, đề cho Phạm Thành C:

C nhắn tin từ số điện thoại 0977.892.064 được lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu bạc của mình đến số điện thoại 0966.861.090 được lắp trong máy điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233 màu đen của M để mua các số lô, số đề, với các tin nhắn cụ thể như sau:

Tin nhắn thứ nhất: các số đề 48, 84 = 50.000 đồng/1 số; số lô 48 = 10 điểm.

Tin nhắn thứ hai: các số đề 73, 37 = 50.000 đồng/1 số.

Sau khi nhận được tin nhắn của C, M nhắn tin lại cho C với nội dung: “OK” có nghĩa là đồng ý bán cho C các số lô, số đề mà C đã nhắn tin để mua. Số tiền C mua số lô của M là 200.000 đồng, số tiền C mua số đề của M là 200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền C mua số lô, số đề của M vào ngày 18/9/2019 là 400.000 đồng. Sau khi so sánh kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì C không trúng số lô, số đề nào. Đối với Phạm Thành C số tiền tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân C chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa có tiền án về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” và C đã tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 đồng. C an thành phố VT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự với mức phạt là 300.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số đồ vật, tài sản sau:

- Thu giữ của Nguyễn Đức M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233 màu đen có gắn sim số 0966.861.090 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu BLACKBERRY màu xám có gắn sim số 0858.541.584;

- Thu giữ của Vương Trọng T 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu đen có gắn sim số 0944.228.367 và 0978.702.323;

- Thu giữ của Lê Hoài P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S3 màu trắng có gắn sim số 0949.290.035;

- Thu giữ của Đinh Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 225 màu đen có gắn sim số 0918.568.680 và 0989.537.104;

- Thu giữ của Phạm Thành C 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu bạc có gắn sim số 0977.892.064 và 0779.309.566.

Trong quá trình điều tra, bị cáo M đã giao nộp số tiền 10.500.000 đồng, bị cáo T đã giao nộp số tiền 4.800.000 đồng, bị cáo P đã giao nộp số tiền 3.560.000 đồng, bị cáo N đã giao nộp số tiền 5.200.000 đồng và đối tượng C đã giao nộp số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền đã giao nộp là 24.460.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 167/CT-VKSVT ngày 07 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, truy tố các bị cáo: Nguyễn Đức M, Vương

Trọng T, Lê Hoài P và Đinh Văn N về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Đức M, Vương Trọng T, Lê Hoài P và Đinh Văn N phạm tội: “Đánh bạc”.

** Áp dụng:* khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức M và bị cáo Vương Trọng T; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Hoài P và bị cáo Đinh Văn N điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Đức M từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Vương Trọng T từ 22.000.000đ đến 25.000.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Lê Hoài P từ 22.000.000đ đến 25.000.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Đinh Văn N từ 22.000.000đ đến 25.000.000 đồng, nộp ngân sách nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

** Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước gồm: Số tiền là 24.460.000đồng, (trong đó Nguyễn Đức M là 10.500.000đồng; Vương Trọng T là 4.800.000 đồng; Lê Hoài P là 3.560.000 đồng; Đinh Văn N là 5.200.000 đồng; Phạm Thành C là 400.000đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu BLACKBERRY màu xám thu giữ của Nguyễn Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu đen thu giữ của Vương Trọng T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S3 màu trắng thu giữ của Lê Hoài P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 225 màu đen thu giữ của Đinh Văn N.

Tịch thu tiêu hủy gồm: sim số 0966.861.090 và sim số 0858.541.584 thu giữ của Nguyễn Đức M; sim số 0944.228.367 và sim số 0978.702.323 thu giữ của Vương Trọng T; sim số 0949.290.035 thu giữ của Lê Hoài P; sim số 0918.568.680 và sim số 0989.537.104 thu giữ của Đinh Văn N.

Trả lại cho anh Phạm Thành C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu bạc có gắn sim số 0977.892.064 và sim số 0779.309.566.

** Về án phí:* Các bị cáo Nguyễn Đức M, Vương Trọng T, Lê Hoài P và Đinh Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau: Ngày 18/9/2019, Nguyễn Đức M đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán các số lô, số đề, số lô xiên với Vương Trọng T, Lê Hoài P, Đinh Văn N và Phạm Thành C mục đích sát phạt nhau được thua bằng tiền. Số tiền đánh bạc mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này được xác định cụ thể như sau:

Đối với Nguyễn Đức M là người thực hiện hành vi đánh bạc với nhiều người và phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc trong ngày 18/9/2019 là 24.460.000 đồng (Hai mươi tư triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng).

Vương Trọng T phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc ngày 18/9/2019 là 11.800.000 đồng (Mười một triệu tám trăm nghìn đồng).

Lê Hoài P phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc ngày 18/9/2019 là 6.360.000 đồng (Sáu triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Đinh Văn N phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền đánh bạc ngày 18/9/2019 là 5.900.000 đồng (Năm triệu chín trăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo: Nguyễn Đức M, Vương Trọng T, Lê Hoài P và Đinh Văn N đã phạm vào tội: “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này

hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Đức M là chủ lô, đề; các bị cáo Vương Trọng T, Lê Hoài P và Đinh Văn N là những người chơi, thực hiện hành vi đánh bạc tích cực. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự C cộng, gây mất trật tự trị an trong địa bàn thành phố mà trực tiếp là đến nếp sống văn M của xã hội, hành vi đánh bạc là một tệ nạn xã hội gây hậu quả xấu cần tích cực phòng ngừa, ngăn chặn. Bản thân các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có điều kiện để nhận thức pháp luật, để nhận biết hành vi đánh bạc trái phép là hành vi vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần phải xử lý thật nghiêm M trước pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo thấy rằng:

- Đối với bị cáo Nguyễn Đức M là người giữ vai trò trung tâm, bị cáo là chủ lô, chủ đề đã trực tiếp ghi số lô, số đề của nhiều người chơi, để hưởng lợi từ việc ghi lô, đề với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 24.460.000 đồng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có bố để được tặng thưởng huy chương kháng chiến nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, xong cần xử hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại là phù hợp và cũng đủ để giáo dục bị cáo và cho bị cáo được sửa chữa lỗi lầm và thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

- Đối với các bị cáo Vương Trọng T, Lê Hoài P, Đinh Văn N là đồng phạm, đã trực tiếp tham gia thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi số lô, số đề nên các bị cáo có vai trò như nhau .

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T có bố để là người có C với nước được hưởng chế độ trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học nên bị

cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo có nhân thân tốt nên chỉ cần xử phạt hình phạt tiền cũng đủ để giáo dục các bị cáo và để cho các bị cáo được sửa chữa lỗi lầm và thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy các bị cáo không có tài sản có giá trị ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu, xử phạt hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Đối với Phạm Thành C số tiền tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Bản thân C chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa có tiền án về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” và C đã tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 đồng. C an thành phố VT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự với mức phạt là 300.000 đồng là phù hợp.

[5]. *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với số tiền các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tham gia đánh bạc tổng số tiền là 24.460.000 đồng, trong đó Nguyễn Đức M là 10.500.000 đồng; Vương Trọng T là 4.800.000 đồng; Lê Hoài P là 3.560.000 đồng; Đinh Văn N là 5.200.000 đồng; Phạm Thành C là 400.000 đồng. Toàn bộ số tiền trên đã nộp trong quá trình điều tra. Vì vậy cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- Đối với các điện thoại di động thu giữ của các bị cáo gồm: Thu giữ của Nguyễn Đức M 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu BLACKBERRY màu xám; thu giữ của Vương Trọng T 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu đen; thu giữ của Lê Hoài P 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S3 màu trắng; thu giữ của Đinh Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 225 màu đen. Đây là tài sản của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Vì vậy cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với các số sim điện thoại thu giữ của các bị cáo gồm: Thu giữ của Nguyễn Đức M sim số 0966.861.090 và sim số 0858.541.584; Thu giữ của Vương Trọng T sim số 0944.228.367 và sim số 0978.702.323; Thu giữ của Lê Hoài P sim số 0949.290.035; Thu giữ của Đinh Văn N sim số 0918.568.680 và sim số 0989.537.104, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tài sản thu giữ của Phạm Thành C gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu bạc có gắn sim số 0977.892.064 và sim số 0779.309.566. Đây là tài sản C sử dụng vào việc ghi số lô, số đề, xong xét thấy hành vi của C đã bị xử phạt hành chính nên cần trả lại cho C là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

V× c, c lĩ trªn,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức M và bị cáo Vương Trọng T; khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Hoài P và bị cáo Đinh Văn N; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Đức M, Vương Trọng T, Lê Hoài P, Đinh Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

** Xử phạt:*

- Bị cáo Nguyễn Đức M 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Vương Trọng T 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng), nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Lê Hoài P 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Đinh Văn N 25.000.000đ (Hai mươi năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

** Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: Số tiền là 24.460.000đồng (trong đó Nguyễn Đức M là 10.500.000đồng; Vương Trọng T là 4.800.000 đồng; Lê Hoài P là 3.560.000 đồng; Đinh Văn N là 5.200.000 đồng; Phạm Thành C là 400.000đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 6233 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu BLACKBERRY màu xám thu giữ của Nguyễn Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A7 màu đen thu giữ của Vương Trọng T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG S3 màu trắng thu giữ của Lê Hoài P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 225 màu đen thu giữ của Đinh Văn N.

Tịch thu tiêu hủy gồm: sim số 0966.861.090 và sim số 0858.541.584 thu giữ của Nguyễn Đức M; sim số 0944.228.367 và sim số 0978.702.323 thu giữ của Vương Trọng T; sim số 0949.290.035 thu giữ của Lê Hoài P; sim số 0918.568.680 và sim số 0989.537.104 thu giữ của Đinh Văn N.

Trả lại cho anh Phạm Thành C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu bạc có gắn sim số 0977.892.064 và sim số 0779.309.566.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/12/2019 và Biên lai thu tiền số: AA/2018/0000358 ngày 23/12/2019).

* **VỒ ụn phỠ**: Buộc các bị cáo Nguyễn Đức M, Vương Trọng T, Lê Hoài P, Đinh Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án (hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật), đề đề nghị Tòa án án nhân dân tỉnh PT xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh, TP.VT;
- CA tỉnh PT, TP.VT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT ;
- Chi cục THA TP.VT;
- UBND nơi các b/c cư trú;
- Các Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyện